

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 174/2018/HSST
Ngày 01-8-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA**

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tăng Thị Hải Oanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Lệ Giang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Sa Văn Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 171/2018/HSST ngày 17 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục rút gọn số 181/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn S**, sinh năm 1982, tại Huyện L, tỉnh N; nơi cư trú: Tiểu khu A, xã S, Huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T và bà Đinh Thị C; bị cáo có vợ là Ngần Thị D và có 02 con; tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 02/8/2016 bị UBND Huyện M, tỉnh Sơn La xử phạt vi phạm hành chính 28.000.000đ về hành vi Mua bán lâm sản trái phép, đến ngày 15/01/2018 bị cáo Trần Văn S mới chấp hành xong quyết định xử phạt vi phạm hành chính, bị bắt tạm giam từ ngày 03/7/2018 đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Đỗ Văn H - sinh năm 1971; nơi cư trú: Tiểu khu A, xã S, Huyện M, tỉnh Sơn La, có mặt.

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Tự P, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn S làm nghề kinh doanh đồ gỗ nội thất, ngày 19/5/2018 Trần Văn S gọi điện thoại cho một người đàn ông dân tộc Mông khoảng 30 tuổi ở khu vực bản SQ, xã CX, Huyện V bảo “Mày xẻ cho anh ít gỗ Giỏi gắng để đóng giường, khi nào có thì gọi anh xuống lấy”, Khoảng 13 giờ ngày 21/5/2018 người đàn ông dân tộc Mông gọi điện thoại cho Trần Văn S và bảo “Gỗ xẻ xong rồi anh xuống lấy đi”, Trần Văn S bảo “Lúc nào mày chở được thì chở cho anh” và hẹn khoảng 23 giờ ngày 21/5/2018 xuống khu vực SQ, xã CX, Huyện V để lấy gỗ. S gọi điện cho bạn S là Đỗ Văn H để hỏi mượn xe ô tô, S nói “Anh cho em mượn xe ô tô để em chở đồ đi Mộc Châu” và được H cho mượn xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA BKS: 29H - 6139. Khoảng 23 giờ ngày 21/5/2018 S điều khiển xe ô tô BKS: 29H - 6139 đi từ nhà S xuống bản Huy. Trên đường đi S thấy Nguyễn Tự P là thợ mộc làm thuê cho S đang đi bộ trên đường và S nói “Em có chút việc dưới xã CX, anh đi cùng em cho vui”, sau đó P lên xe ô tô đi cùng S, khi đi đến khu vực bản CQ thì S gặp người đàn ông mà S đã đặt mua gỗ Giỏi, P ngồi trên xe ô tô còn S xuống xe để thỏa thuận việc mua bán gỗ. S và người đàn ông dân tộc Mông thỏa thuận 07 thanh gỗ Giỏi khối lượng khoảng 03 tấc (0,3m³) giá 3.000.000đ. S lấy 3.000.000đ ra thanh toán cho người đàn ông dân tộc Mông rồi cùng người đàn ông này bốc 07 thanh gỗ Giỏi vào trong thùng xe ô tô, việc mua bán số gỗ trên không có giấy tờ gì, sau đó S điều khiển xe ô tô chở gỗ cùng P đi về nhà, khi đi đến khu vực bản D, xã S thì bị tổ công tác Công an huyện Mộc Châu bắt giữ. Vật chứng thu giữ gồm 07 thanh gỗ Giỏi xẻ nhóm III, 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA BKS: 29H - 6139.

Tại biên bản xác định khối lượng, chủng loại lâm sản và niêm phong lại phương tiện ngày 22/5/2018 của Công an huyện Mộc Châu và Hạt kiểm lâm huyện Mộc Châu đã xác định 07 thanh gỗ xẻ có khối lượng 0,326m³ là gỗ Giỏi thuộc nhóm III (có tên khoa học là Talauma giỏi A-chev).

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 126/QĐ-VKSMC ngày 17/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu đã truy tố bị cáo với nội dung: Truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu để xét xử đối với bị can Trần Văn S về tội: Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản theo quy định tại điểm m khoản 1 Điều 232 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu đã phát biểu ý kiến, đề nghị tuyên bố bị cáo Trần Văn S phạm tội “Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản” và áp dụng các căn cứ pháp luật để xử phạt đối với bị cáo như sau:

1. Áp dụng điểm m khoản 1 Điều 232 Bộ luật Hình sự, điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo từ 9 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự về vật chứng của vụ án:

Trả lại 01 xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, BKS 29H – 6139 cho anh Đỗ Văn H quản lý, sử dụng.

Tịch thu 07 thanh gỗ xẻ có khối lượng 0,326 m³ là gỗ Giỏi nhóm III để nộp vào ngân sách Nhà nước.

3. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí nội dung quyết định đã truy tố cũng như nội dung bản luận tội, bị cáo không có tranh luận gì và đề nghị xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan điều tra, bị cáo không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ

quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản kiểm tra lập hồi 01 giờ, 40 phút ngày 22/5/2018; phù hợp với vật chứng đã thu giữ; biên bản xác định khối lượng, chủng loại lâm sản; lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, đã có đủ căn cứ kết luận: Ngày 02/8/2016 bị cáo Trần Văn S đã bị UBND huyện Mộc Châu xử phạt 28.000.000đ về hành vi mua bán lâm sản trái phép, đến ngày 15/01/2018 bị cáo Trần Văn S mới chấp hành xong quyết định xử phạt vi phạm hành chính, Ngày 22/5/2018 bị cáo Trần Văn S đã có hành vi vận chuyển trái phép 0,326m³ gỗ Giổi nhóm III trên xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA BKS: 29H - 6139 thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản, theo quy định tại điểm m khoản 1 Điều 232 Bộ luật Hình sự, quy định mức hình phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm các quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản, ảnh hưởng xấu đến việc bảo vệ và phát triển rừng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo được áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu, có nơi cư trú rõ ràng. Bị cáo được gia đình, chính quyền địa phương có đơn xin bảo lãnh cho bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương, do đó không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội mà cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự giao bị cáo về cho gia đình và chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục, bị cáo cũng có thể trở thành người có ích cho gia đình và xã hội về sau.

[3] Về hình phạt bổ sung (*phạt tiền*): Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa cho thấy, bị cáo không có tài sản gì có giá trị. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 07 thanh gỗ xẻ có khối lượng 0,326m³ là gỗ Giỏi thuộc nhóm III cần tuyên tịch thu để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA BKS: 29H - 6139. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã xác định chiếc xe ô tô là tài sản của anh Đỗ Văn H, việc bị cáo Trần Văn S sử dụng xe ô tô vào việc vận chuyển trái phép 0,326m³ gỗ Giỏi anh H hoàn toàn không biết và không liên quan, do đó cần tuyên trả lại chiếc xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA BKS: 29H – 6139 cho anh H quản lý, sử dụng.

[5] Đối với người đàn ông dân tộc Mông đã bán gỗ cho bị cáo như bị cáo khai, do bị cáo không biết lai lịch và địa chỉ cụ thể, Cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu không có căn cứ để điều tra, do đó không đề cập đến việc xử lý.

Đối với Nguyễn Tự P là người đi cùng Trần Văn S khi vận chuyển lâm sản nhưng P không tham gia vào việc mua bán, vận chuyển gỗ với S, không biết số gỗ S đã mua bán, vận chuyển là không có giấy tờ hợp pháp, do đó không đề cập đến việc xử lý.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Trần Văn S** phạm tội “ Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản”.

1. Căn cứ điểm m khoản 1 Điều 232; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1,2 Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng.

Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án là ngày 01/8/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Căn cứ khoản 4 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Giao bị cáo Trần Văn S về cho Ủy ban nhân dân xã S, huyện M, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự về vật chứng của vụ án:

Tuyên trả 01 xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, Hiace, BKS 29H – 6139 xe đã qua sử dụng cũ cho anh Đỗ Văn H quản lý, sử dụng.

Tịch thu 07 thanh gỗ xẻ có khối lượng 0,326 m³ là gỗ Giổi nhóm III (có tên khoa học là Talauma giổi A – chev) để nộp vào ngân sách Nhà nước.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh S La;
- Sở tư pháp tỉnh S La;
- Viện KSND Mộc Châu;
- Viện KSND tỉnh S La;
- Công an Huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS Mộc Châu;
- UBND xã S, Huyện M;
- THA H/S;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)
Tăng Thị Hải Oanh